TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:07/2018/HSST
Ngày 03/04/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN - TỈNH ĐẮK LẮK.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Định Tình

Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Quốc Sự và bà Nông Thị Lan

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Lương – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 4 năm 2017, tại Hội trường xét xử - Toà án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2017/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 02/3/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2018/QĐ-HPT ngày 16/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2018/QĐ-HPT ngày 26/3/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Ngọc K;** Giới tính: Nam;

Sinh ngày 24/ 2/1992; tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKHKTT: Xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở: Thôn 3, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Hoàng Hữu Kh (chết) và con bà Nguyễn Thị D (sinh năm 1957); Bị cáo có 06 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền sự, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/9/2017, Bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hiện bị cáo Hoàng Ngọc K đang chấp hành án tại Trại giam Đắk Trung Bộ Công an; Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bị hại: - Ông Vũ Văn Th – Sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn S, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

- Bà Nguyễn Thị Nh – Sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn S, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Anh Hoàng Ngọc M – Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn B, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

- Anh Lò Xuân H – Sinh năm 1991

Địa chỉ: Thôn M, xã H, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

Người làm chứng:

- Anh Lê Xuân Đ – Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn S, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

- Cháu Đàm Thị A – Sinh ngày 14/4/2000.

Địa chỉ: Thôn S, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Ngọc K là đối tượng sử dụng ma túy, nhưng không có tiền để mua nên K nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền để mua ma túy sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 08/9/2017 Hoàng Ngọc K mượn xe mô tô 47B1 – 445.61 của bạn là Lò Xuân H, trú tại Thôn M xã H, nói để đi công chuyện, đến khoảng 18 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô nói trên từ Buôn Ma Thuột đến cửa hàng tạp hóa của chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1982, thuộc thôn 6, xã Ea huar, huyện Buôn Đôn. Tại đây lợi dụng lúc trong nhà chị Nhinh không có người, K đã lén lút đi vào trong nhà tìm tài sản để trộm cắp, sau khi quan sát thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng đồng đang sạc pin để trên 01 chiếc tủ, K đã tháo bộ phận xạc pin ra khỏi máy điện thoại và giấu chiếc điện thoại di động vào túi quần rồi đi ra xe môtô để tẩu thoát thì bị chị Nh phát hiện bắt giữ K và xe môtô. Thấy vậy K lấy chiếc điện thoại di động trộm cắp được từ túi quần bỏ lại gần xe môtô rồi tiếp tục chạy trốn. Sau khi bỏ chạy được khoảng 100 m thấy không có người đuổi theo. Do không có phương tiện để tiếp tục tẩu thoát nên K đã vào nhà ông Vũ Văn Th, sinh năm 1977 thuộc thôn S, xã E, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, tiếp tục lấy trộm cắp chiếc xe môtô biển kiểm soát 47K4-6783, nhãn hiệu METALLIC màu Nâu, đang dựng trước sân nhà, dắt ra đường khởi động máy rồi điều khiển theo hướng đi TP. B, khi đi đến khu vực xã E huyện B thì chiếc xe trên hết xăng, K đã bỏ chiếc xe ở lề đường sau đó đi về nhà nhà ở của mình.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 08/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn xác định: Vụ trộm cắp tài sản chiếc điện thoại xảy ra ngày 08/9/2017 tại nhà bà Nguyễn Thị Nh thuộc thôn S, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/9/2017 của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn xác định: Vụ trộm cắp tài sản chiếc xe môtô xảy ra ngày 08/9/2017 tại trước sân nhà ông Vũ Văn Th thuộc thôn S, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra công an huyện Buôn Đôn đã thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô biểm kiểm sát 47B1-445.61, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn: xanh, số máy: 55P1166411, số khung: 5P10CY166411; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng – đồng, dạng màn hình cảm ứng.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K4-6783 mà K trộm cắp của ông Vũ Văn Th, quá trình điều tra không thu giữ được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-ĐGTS ngày 29/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Buôn Đôn kết luận: Chiếc điện thoại OPPO màu vàng-đồng, màn hình cảm ứng có giá trị 2.560.000 đồng (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-ĐGTS ngày 12/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Buôn Đôn kết luận: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K4-6783, màu sơn nâu, nhãn hiệu: METALLIC có giá trị 1.650.000 đồng (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định: 01 chiếc xe môtô biểm kiểm sát 47B1-445.61, nhãn hiệu: YAMAHA, loại xe EXCITER, màu sơn: xanh, số máy: 55P1166411, số khung: 5P10CY166411 là tài sản hợp pháp của ông Lò Xuân H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng – đồng, dạng màn hình cảm ứng là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Nh. Ngày 05/12/2017 và ngày 10/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01 và số 03 trả lại chiếc xe môtô trên cho ông Lò Xuân H, trả chiếc điện thoại di động trên cho bà Nguyễn Thị Nh.

Ngày 15/12/2017 ông Vũ Văn Th có đơn yêu cầu bồi thường giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K4 - 6783 số tiền 1.650.000đ. Ngày 18/12/2017 anh Hoàng Ngọc M là đại diện gia đình của Hoàng Ngọc K đã bồi thường đủ số tiền trên cho ông Vũ Văn Th, ông Thủy không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Quá trình điều tra và tại các biên bản tự khai, lấy lời khai bị cáo Hoàng Ngọc K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại phiên tòa người bị hại ông Vũ Văn Th khai nhận chiếc xe mô tô biển kiểm soát 47K4 - 6783 là của ông tuy nhiên hiện nay chiếc xe không thu giữ được ông đã nhận được số tiền 1.650.000 đồng gia đình bị cáo đã bồi thường nên không có yêu cầu gì thêm. Bà Nguyễn Thị Nh đã nhận lại tài sản của mình và không có yêu cầu gì thêm. Người bị hại ông Th và bà Nh có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc K phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Điểm b, h, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Ngọc K.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc K từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 20145. Đề nghị Tòa án tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số: 35/2017/HSST ngày 12/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án ngày 07/11/2017.

+Về biện pháp tư pháp:

Áp dụng khoản 2 Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 01 và số 03 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn trả lại chiếc xe môtô trên cho ông Lò Xuân H, trả chiếc điện thoại di động trên cho bà Nguyễn Thị Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình bị cáo Hoàng Ngọc K đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.650.000 đồng cho người bị hại ông Vũ Văn Th, ông Th không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp. Bị cáo Hoàng Ngọc K có đơn xin xét xử vắng mặt có lý do nên được Hội đồng xét xử chấp nhận phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Hoàng Ngọc K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, HĐXX đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác, nên vào khoảng 18 giờ 50 phút ngày 08 tháng 9 năm 2017, Hoàng Ngọc K đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng của bà Nguyễn Thị Nh và sau đó tiếp tục trộm cắp 01 chiếc xe môtô kiểm soát 47K4-6783 của ông Vũ Văn Th ở thôn S, xã E, huyện B. Tài sản bị trộm cắp có tổng trị giá 4.210.000 đồng. Hành vi của bị cáo Hoàng Ngọc K đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

Tại Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

1*. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng* đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng* nhưng gây hậu quả*

nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Ngày 12/9/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 . Do vậy, cần tổng hợp hình phạt theo khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự, đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tích chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra, truy tố và tại đơn xin xét xử vắng mặt bị cáo thành khẩn khai báo, bồi thường thiệt hại, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu , tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Trong vụ án có đối tượng Lò Xuân H có hành vi cho Hoàng Ngọc K mượn xe môtô biển kiểm sát 47B1-445.61, vì H không biết K sử dụng vào mục đích làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, không đủ căn cứ để xác định Lò Xuân H có hành vi đồng phạm trộm cắp tài sản. Nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự đối với Lò Xuân H là phù hợp.

[4] Các biện pháp tư pháp: Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 01 và số 03 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn trả lại chiếc xe môtô cho anh Lò Xuân H, trả chiếc điện thoại di động cho bà Nguyễn Thị Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình bị cáo Hoàng Ngọc K đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.650.000 đồng cho người bị hại ông Vũ Văn Th, ông Thủy, bà Nhinh không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

[5] Về án phí hình sự: Bị cáo Hoàng Ngọc K phải chịu án phí hình sư sơ thẩm theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; Điểm b, g, p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999.

- Xử phạt: Bị cáo Hoàng Ngọc K 01 (một) năm tù,

Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 1999.

Tổng hợp hình phạt 09 (chín) tháng tù tại bản án số: 35/2017/HSST ngày 12/09/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, buộc bị cáo Hoàng Ngọc

K phải chấp hành hình phạt chung là 01(một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án ngày 07/11/2017.

[2] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn ra quyết định xử lý vật chứng trả lại trả lại chiếc xe môtô 47B1-445.61 cho ông Lò Xuân H, trả lại chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng cho bà Nguyễn Thị Nh là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện gia đình bị cáo Hoàng Ngọc K đã tự nguyện bồi thường số tiền 1.650.000 đồng cho người bị hại ông Vũ Văn Th, ông Thủy và bà Nguyễn Thị Nh không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra để giải quyết.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Hoàng Ngọc K phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt biết có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

+ Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn ;
- Lưu HS; VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Huỳnh Định Tình